

CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 69 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện
Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới,
nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng
yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa
đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính
quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Bộ
Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt
Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./. /

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, QHĐP (3b) Đ.Minh. 110

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Lưu Quang



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới

(Kèm theo Nghị quyết số 69 /NQ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ)

Căn cứ quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 46-NQ/TW), Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được đề ra trong Nghị quyết số 46-NQ/TW.

2. Thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung tổ chức quán triệt, triển khai; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vị trí, vai trò của Hội nông dân Việt Nam.

3. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu, cụ thể để Chính phủ và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là các bộ, ngành, địa phương) tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 46-NQ/TW.

4. Gắn việc thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW với việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về “Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

5. Thể hiện vai trò kiến tạo, điều phối của Chính phủ, theo tinh thần đồng hành, chia sẻ cùng nông dân, lấy người dân làm đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh, đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các bộ, ngành, địa phương phải triển khai nghiêm túc, đạt hiệu quả; kết hợp hài hòa các nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần Nghị quyết số 46-NQ/TW.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Các bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung được giao, kịp thời thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị

Các bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp chặt chẽ với cấp ủy cùng cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động của Chính phủ đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; gắn với việc thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về “Phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân

a) Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho hội viên, nông dân, nhất là chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, chính sách an sinh xã hội; chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

b) Gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền vận động nông dân chấp hành pháp luật với cơ chế giải quyết lợi ích thiết thân của hội viên, nông dân trong hoạt động của hội; giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn thông qua hoạt động hoà giải ở cơ sở và đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tạo điều kiện cho nông dân tiếp cận những vấn đề liên quan đến phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị gắn với chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân; triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

c) Tăng cường truyền thông về chủ trương, chính sách, pháp luật, mô hình hay, mô hình kiểu mẫu, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan truyền thông của hội nông dân. Đẩy mạnh hoạt động kết nối giữa hội với hội viên, nông dân thông qua Internet, mạng xã hội.

d) Phát huy hiệu quả và nhân rộng các mô hình "Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi", "Câu lạc bộ nông dân với pháp luật", "Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông"; phát động phong trào "Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể"; đẩy mạnh phong trào "Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững", hoạt động "Nhà nông sáng tạo", "Nhà nông đua tài" để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

3. củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

a) Phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam tiếp tục củng cố tổ chức hội nông dân các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ hội bảo đảm về số lượng, chất lượng, đủ điều kiện và năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu, có kinh nghiệm về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

b) Tạo điều kiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống trung tâm hỗ trợ nông dân; quỹ hỗ trợ nông dân, trường đào tạo cán bộ hội nông dân; bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc để các cấp hội có đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ; đẩy mạnh công tác phối hợp, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động hội.

c) Tập trung nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về vấn đề nông dân, hội nông dân, giai cấp nông dân, liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức trong giai đoạn hiện nay.

4. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

a) Tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao trình độ chuyên môn gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; mở rộng hoạt động tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Phát huy hiệu quả của các trường, trung tâm thuộc hội nông dân xây dựng, chuyển giao mô hình sản xuất, kinh doanh gắn với đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân.

b) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ cho nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa, là hạt nhân thúc đẩy quá trình "trí thức hoá nông

dân"; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân.

c) Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; tổ chức tốt hoạt động cung ứng trang thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Nghiên cứu xây dựng cơ chế để hội nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân.

d) Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; nghiên cứu, tổng kết, đánh giá hiệu quả mô hình hội nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh để đề xuất triển khai các giải pháp phù hợp theo quy định. Chính quyền các cấp có giải pháp hỗ trợ phù hợp từ ngân sách nhà nước, đồng thời vận động các nguồn lực xã hội cho quỹ hỗ trợ nông dân để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn.

đ) Tạo điều kiện để nông dân và Hội nông dân các cấp tham gia các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh lương thực, an toàn thực phẩm. Phối hợp hướng dẫn tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân đảm bảo theo quy định của pháp luật.

5. Động viên nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động

a) Tạo điều kiện cho nông dân tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; xây dựng xã, huyện đạt tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người, nhất là ở các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Đẩy mạnh việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là các phong trào: "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới", "Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau", "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh"; kịp thời biểu dương, khen thưởng cho tổ chức, cá nhân nông dân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các phong trào thi đua, yêu nước.

c) Phát huy vai trò của cộng đồng, gia đình, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hoá sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước của cộng đồng dân cư; giữ gìn và phát huy tốt bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

d) Phối hợp, tạo điều kiện cho nông dân và các cấp hội nông dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho nông dân là người dân tộc thiểu số và miền núi; thực hiện tốt các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khoẻ, giáo dục - đào tạo, văn hoá, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân.

6. Phát huy vai trò của hội nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

a) Tạo điều kiện, hỗ trợ để Hội Nông dân Việt Nam phát huy tốt vai trò trong hoạt động giám sát, phản biện xã hội, trong tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

b) Đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, để tạo điều kiện cho nông dân phát huy và thực hiện tốt quyền dân chủ trực tiếp, thực hiện đầy đủ phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng", bảo đảm quyền làm chủ của nông dân theo pháp luật để góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

7. Chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân

a) Tạo điều kiện, hỗ trợ Hội Nông dân Việt Nam tham gia các tổ chức nông dân của khu vực và quốc tế, hợp tác, giao thương, trao đổi, giới thiệu hàng hoá nông sản giữa nông dân Việt Nam với nông dân các nước trong khu vực và trên thế giới, tham gia thực hiện các cam kết quốc tế có liên quan; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế và cá nhân nước ngoài cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Cung cấp thông tin về tiềm năng, cơ hội của nông nghiệp Việt Nam cho các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để quảng bá, kêu gọi đầu tư.

b) Phối hợp, vận động các tổ chức, đối tác quốc tế hỗ trợ chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân. Phối hợp tổ chức các chương trình bồi dưỡng, học tập kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ hội viên hội nông dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức, đơn vị có liên quan:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các nhiệm vụ chủ yếu được xác định trong Chương trình hành động này có trách nhiệm xây dựng, ban hành Chương trình hành động hoặc Kế hoạch triển khai theo phạm vi quản lý

của mình. Trên cơ sở Chương trình hành động của Chính phủ và chương trình, kế hoạch của mình cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hằng năm; đối với những nhiệm vụ đã rõ, đã có văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cần tổ chức triển khai ngay, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Chủ động triển khai thực hiện các chương trình, đề án được giao trong Phụ lục của Nghị quyết này.

c) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này của Chính phủ; kịp thời chỉ đạo sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, đề xuất điều chỉnh, bổ sung những vấn đề mới phát sinh và nội dung không còn phù hợp để trình cấp có thẩm quyền quyết định; định kỳ hằng năm báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện chương trình, đề án về Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban dân tộc và các cơ quan liên quan tạo điều kiện thuận lợi để nông dân và các cấp hội nông dân tham gia tích cực, trách nhiệm vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, nhất là nông dân người dân tộc thiểu số và miền núi; các chính sách liên quan trực tiếp đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

3. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Công thương và các bộ, ngành liên quan hướng dẫn các cấp hội nông dân trong hoạt động bảo đảm an ninh lương thực, an toàn thực phẩm.

b) Đẩy mạnh các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến.

c) Phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam nghiên cứu, xây dựng chỉ số đánh giá làm cơ sở để tổ chức cho hội viên, nông dân tham gia đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp.

4. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình đào tạo nghề cho nông dân, lao động nông thôn, xây dựng lực lượng lao động nông thôn có kiến thức, tay nghề cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội mới.

5. Bộ Nội vụ

a) Phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam tiếp tục đề xuất củng cố tổ chức hội nông dân các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng

đội ngũ cán bộ hội bảo đảm về số lượng, chất lượng, đủ điều kiện, năng lực, trình độ, phẩm chất, có kinh nghiệm thực tiễn về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

b) Phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam và các cơ quan liên quan triển khai rộng khắp phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” và phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” trong các cấp hội nông dân gắn với thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW.

c) Đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhằm tạo điều kiện để hội nông dân các cấp thực hiện tốt quyền dân chủ trực tiếp và thực hiện đầy đủ phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

6. Bộ Tài chính: Chủ trì trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán chi thường xuyên từ nguồn ngân sách của Trung ương để thực hiện các chương trình, đề án đã được phê duyệt và tăng cường bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho Trung ương Hội Nông dân Việt Nam theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

7. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Chỉ đạo các tổ chức tín dụng, đặc biệt là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chủ động phối hợp có hiệu quả cùng các cấp hội nông dân nhằm đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và nông dân.

8. Bộ Công thương: Hướng dẫn để nông dân và hội nông dân các cấp tham gia các hoạt động tư vấn, kết nối thị trường, quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản, hàng hoá; xây dựng thương hiệu.

9. Bộ Tư pháp: Phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam và các bộ, ngành liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hoà giải ở cơ sở; tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân các nội dung pháp luật, đặc biệt các nội dung quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

10. Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam, tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong chuyển giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới trong khuôn khổ các Chương trình Khoa học và công nghệ, nhất là là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu theo các quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn nông dân và hội nông dân các cấp trong hoạt động chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu sản phẩm nông nghiệp.

11. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Tạo điều kiện phát huy tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hoá sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước ở cộng đồng dân cư; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

b) Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" trong các cấp hội nông dân. Phát huy vai trò của nông dân trong các phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; hướng dẫn thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

12. Bộ Ngoại giao

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan hỗ trợ Hội Nông dân Việt Nam tham gia trao đổi, học hỏi kinh nghiệm với các tổ chức nông dân của khu vực và quốc tế về hợp tác, giao thương, giới thiệu hàng hoá nông sản giữa nông dân Việt Nam với nông dân các nước.

b) Phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam và các bộ, ngành liên quan vận động các tổ chức, đối tác quốc tế tăng cường chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân. Phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam tổ chức các chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ hội nông dân.

c) Hỗ trợ Hội Nông dân Việt Nam cung cấp thông tin về tiềm năng, cơ hội của nông nghiệp Việt Nam đến các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

13. Bộ Công an: Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự gắn với thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Tăng cường đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc nội dung Nghị quyết số 46-NQ/TW; thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, đoàn kết nội bộ cho các cấp hội nông dân.

14. Đề nghị Hội Nông dân Việt Nam

a) Tiếp tục tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ nông dân, phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới gắn với an sinh xã hội bền vững.

b) Làm tốt vai trò đại diện, động viên, nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của nông dân; cổ vũ, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của nông dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh.

c) Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất kinh doanh; phối hợp đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn.

d) Chủ động tuyên truyền, vận động nông dân tích cực tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình để bảo đảm an sinh khi về già.

đ) Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện các chế độ, chính sách về BHXH, BHYT để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho nông dân; kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của nông dân để phản ánh, đề nghị cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết; vận động nông dân chủ động phát hiện, tố giác các hành vi lạm dụng quỹ BHXH, BHYT để thông báo với cơ quan chức năng xử lý theo quy định pháp luật.

e) Triển khai có hiệu quả các Chương trình, Đề án đã được cấp có thẩm quyền ban hành như: Đề án Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030, Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã...

g) Chủ động thực hiện giám sát, phản biện xã hội theo lĩnh vực được giao, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tăng cường niềm tin của nông dân đối với Đảng, Nhà nước.

15. Các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thanh, truyền hình chủ động phát huy vai trò, trách nhiệm trong việc phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động này vào cuộc sống; phát huy vai trò giám sát của báo chí, của công luận, chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng tấm gương điển hình, tiêu biểu trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW.

16. Chính phủ trân trọng đề nghị các cơ quan của Đảng, Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, các cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể nhân dân tăng cường giám sát, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW.

17. Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các bộ, ngành, địa phương chủ động đề xuất, gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp vào báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.



Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 46-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

(Kèm theo Chương trình hành động của Chính phủ tại Nghị quyết số 69 /NQ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2024)

STT	Tên Chương trình/Đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Cấp trình	Ghi chú
I	Tổ chức quán triệt, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị					
1	Xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch hành động phù hợp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và điều kiện thực tiễn của bộ, ngành, địa phương	Các bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan		Hàng năm		
II	Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân					
1	Quán triệt, tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn	Bộ NN&PTNT	Các bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan	Hàng năm		
2	Triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”	Bộ Tư pháp	Các bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan	2024-2030		Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của TTgCP
3	Đề án “Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng, giai đoạn 2024 - 2030”	TW Hội Nông dân Việt Nam	Bộ NN&PTNT và các bộ, ngành, cơ quan liên quan	2024	Thủ tướng Chính phủ	
4	Đề án “Phát huy vai trò của Hội Nông dân Việt Nam trong tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện, Bảo hiểm y tế hộ gia đình giai đoạn 2025 – 2030:	TW Hội Nông dân Việt Nam	Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các bộ, ngành, cơ quan liên quan	2025	Thủ tướng Chính phủ	

III Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ						
1	Tổ chức kết nạp hội viên nông dân mới, vận động hội viên nông dân tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã, bám sát mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 46-NQ/TW	TW Hội nông dân Việt Nam	Các cấp hội nông dân	Hàng năm		
2	Thành lập tổ hội nông dân nghề nghiệp, chi hội nông dân nghề nghiệp, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và hợp tác xã nông nghiệp, bám sát mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 46-NQ/TW	Bộ NN&PTNT; TW Hội Nông dân Việt Nam	Các cấp hội nông dân	Hàng năm		
3	Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ hội nông dân chuyên trách các cấp, chi hội trưởng chi hội nông dân các cấp, bám sát mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 46-NQ/TW	TW Hội nông dân Việt Nam	Bộ NN&PTNT và các bộ, ngành liên quan	Hàng năm		
4	Đề án “Bồi dưỡng cán bộ Hội Nông dân các cấp và nông dân sản xuất giỏi, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc, chi Hội trưởng Nông dân, giai đoạn 2024 - 2030”	TW Hội Nông dân Việt Nam	Bộ Nội vụ và các bộ, ngành, cơ quan liên quan	2024	Thủ tướng Chính phủ	
IV Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh						
1	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghề cho hội viên nông dân, lao động nông thôn; bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện trở lên	Bộ LĐTB &XH; TW Hội Nông dân Việt Nam	Các bộ, ngành, cơ quan liên quan	Hàng năm		
2	Triển khai có hiệu quả Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”	TW Hội Nông dân Việt Nam	Các bộ ngành, cơ quan liên quan	Hàng năm đến năm 2030		Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của TTgCP
3	Đề án đưa hội viên nông dân sản xuất kinh doanh giỏi đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm ở nước ngoài, giai đoạn 2026 - 2030	TW Hội Nông dân Việt Nam	Bộ LĐTB&XH và các bộ, ngành, cơ quan liên quan	2025-2026	Thủ tướng Chính phủ	